TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 18-01-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Đình Nhân.

Ông Lê Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở nhà văn hóa xã Ninh Loan, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2018/TLST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

Trịnh Trung H, sinh năm: 1982. Tên gọi khác: S.

Nơi cư trú: Số 39/9, Đường số 6, tổ 63, phường L, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Kim L (chết) và bà Thái T Y; Vợ con: Chưa.

Tiền án: 01 tiền án, tháng 4/2008 bị khởi tố về tội "Cướp giật tài sản", bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 4 năm 6 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án số: 116/2008/HSST ngày 26/9/2008 của Tòa án quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 5 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thành hình phạt chung là 9 năm 6 tháng tù theo bản án số: 150/HSST ngày 11/6/2009. Chấp hành xong năm 2016;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tháng 6/1999 bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 8 tháng tù theo bản án số: 216/HSST ngày 01/10/1999. Chấp hành xong năm 2000.

- Tháng 4/2000 bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 tháng tù theo bản án số: 504/HSPT ngày 15/12/2000. Chấp hành xong năm 2001.

- Tháng 7/2001 bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 24 tháng tù theo bản án số: 138/HSST ngày 9/11/2001. Chấp hành xong năm 2003.

- Tháng 2/2004 bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 2 năm 6 tháng tù theo bản án số: 77/HSST ngày 28/5/2004. Chấp hành xong năm 2006.

- Ngày 11/7/2017 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 09/7/2017. (Có mặt).

Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1985, tên gọi khác: T.

Nơi cư trú: Số 4, Đường B, Phường 2, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Thanh H; Vợ Ngô Thị Thùy T (đã ly hôn) và con Nguyễn Đăng K, sinh năm 2010.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 18/3/2012 bị khởi tố về tội "Cướp giật tài sản", bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 5 năm tù theo bản án số: 216/HSST ngày 8/8/2012. Chấp hành xong năm 2016.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 7/2005 bị khởi tố về tội "Cướp giật tài sản", bị Tòa án nhân dân quận G xử phạt 3 năm 6 tháng tù theo bản án số: 204/HSST ngày 15/9/2005. Chấp hành xong năm 2007.

Bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 09/7/2017. (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Công H, sinh năm: 1977. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đ kiểm tra hành chính nhà nghỉ N phòng 303, lúc kiểm tra trong phòng có Trịnh Trung H, Nguyễn Hoàng V và Nguyễn Công H. Cơ

quan điều tra phát hiện trên bàn uống nước trong phòng 303 có một gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá Methamphetamine. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với H và V đồng thời niêm phong vật chứng thu giữ là 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng để gửi giám định. Quá trình điều tra H khai nhận vào ngày 8/7/2017 H điện thoại cho V với mục đích bàn bạc và góp tiền mua ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh mang lên huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để bán cho các con nghiện kiếm lời. V đưa H 22.000.000 đồng và H góp 23.000.000 đồng, tổng cộng được 45.000.000 đồng sau đó cả hai mang số tiền trên đến khu vực chợ thuộc Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) một gói ma túy đá với giá 45.000.000 đồng. Sau đó H và V mang số ma túy mua được bắt xe lên huyện Đ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/7/2017 H và V tới huyện Đ. Lúc này H gọi điện thoại cho V (còn gọi là V A, không rõ nhân thân lai lịch V ở đâu) ra đón thì một lúc sau V đi cùng với Hiến ra bến xe đón H và V rồi cùng nhau thuê nhà nghỉ N phòng 303, tại nhà nghỉ V lấy gói ma túy đá ra để sử dụng nhưng không có dụng cụ sử dụng ma túy nên V đã đi ra ngoài để lấy. Khi V ra khỏi phòng thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và phát hiện bắt quả tang.

Ngày 09/7/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số: 196/CSĐT đồng thời gửi vật chứng thu được đến Phòng PC54 Công an tỉnh Lâm Đồng để giám định. Tại bản kết luận giám định số: 1092/PC54 ngày 11/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông được niêm phong gửi giám định khối lượng: 82,5568g, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 02 điện thoại di động hiệu OPPO và NOKIA.

Số vật chứng trên cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo Trịnh Trung H và Nguyễn Hoàng V về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại các điểm m, p, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trịnh Trung H và bị cáo Nguyễn Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 08/7/2017 bị cáo H và bị cáo V bàn bạc mua ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh mang lên huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng bán kiếm lời. Ngày 09/7/2017 H và V mang ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh lên huyện Đ với mục đích để bán thì Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đ phát hiện và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ nghi là ma túy được đưa đi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 1092/PC54 ngày 11/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói Ni lông được niêm phong gửi giám định khối lượng: 82,5568g, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có thể xác định bị cáo Trịnh Trung H và bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại các điểm m, p, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố phát biểu quan điểm về vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; điểm m, p, khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Trịnh Trung H và bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 10 năm đến 12 năm tù.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo Trịnh Trung H, Nguyễn Hoàng V:

Bị cáo H và V nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, không những thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới thoả đáng.

[4] Xét về nhân thân: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo H và V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Đối với điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử xác định tại bản luận tội các tình tiết giảm nhẹ, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về tang vật của vụ án:

- 02 phong bì niêm phong số: 1092/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng là số ma túy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo vỏ màu trắng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen có bàn phím, màn hình trắng đen đã qua sử dụng là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần sung công quỹ nhà nước.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Công H đã bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo Trịnh Trung H và bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Trung H, Nguyễn Hoàng V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*''.

- Áp dụng các điểm m, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trịnh Trung H, Nguyễn Hoàng V.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Trung H 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ/giam từ ngày 09 tháng 7 năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng V 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ/giam từ ngày 09 tháng 7 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số: 1092/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo vỏ màu trắng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen có bàn phím, màn hình trắng đen đã qua sử dụng (Theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Trung H và bị cáo Nguyễn Hoàng V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo; riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo phần liên quan để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Ngô Anh Tuấn